

**CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SHL**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ SHL

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SHL TRADING AND SERVICE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: SHL TRASE CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107065627

**3. Ngày thành lập:** 26/10/2015

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 82, ngõ Trung Tiền phố Khâm Thiên , Phường Khâm Thiên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 04.66861558

Fax:

Email: [logistic.shl.info@gmail.com](mailto:logistic.shl.info@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                               | Mã ngành |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1.  | Dịch vụ liên quan đến in                                                                                                                                                | 1812     |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải                                                                                                                     | 5229     |
| 3.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                                               | 5510     |
| 4.  | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                                     | 4662     |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                 | 4663     |
| 6.  | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                                       | 4669     |
| 7.  | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                                       | 4690     |
| 8.  | Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                         | 4751     |
| 9.  | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                    | 4752     |
| 10. | Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh | 4759     |
| 11. | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                | 4761     |
| 12. | Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                        | 4771     |
| 13. | Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                 | 4772     |
| 14. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động<br>(Không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát Karaoke, vũ trường)                                                   | 5610     |

|     |                                                                                                                                              |                                                                     |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|
| 15. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                                | 5621                                                                |
| 16. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                   | 4290                                                                |
| 17. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                          | 4390                                                                |
| 18. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác                                                                                                            | 4513                                                                |
| 19. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác                                                                           | 4530                                                                |
| 20. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy                                                                                        | 4543                                                                |
| 21. | Đại lý, môi giới, đấu giá                                                                                                                    | 4610(Chính)                                                         |
| 22. | Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống                                                                       | 4620                                                                |
| 23. | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                           | 4632                                                                |
| 24. | Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép                                                                                                         | 4641                                                                |
| 25. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                           | 4649                                                                |
| 26. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                              | 4659                                                                |
| 27. | Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                               | 4774                                                                |
| 28. | Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet                                                                                      | 4791                                                                |
| 29. | Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu                                                                                                 | 4799                                                                |
| 30. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh     | 8299                                                                |
| 31. | Đại lý du lịch                                                                                                                               | 7911                                                                |
| 32. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                        | 7912                                                                |
| 33. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                 | 7920                                                                |
| 34. | (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, doanh nghiệp chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật) | <i>Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam</i> |

**6. Vốn điều lệ:** 1.000.000.000 VNĐ

**7. Danh sách thành viên góp vốn:**

| STT | Tên thành viên      | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức     | Giá trị vốn góp (VNĐ) | Tỷ lệ(%) | Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|---------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------|----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THỊ THU HẰNG | Số 124-3 KĐT Đại Kim , Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam        | 700.000.000           | 70,00    | 013423834                                                                                                                                         |         |
| 2   | TẶNG CHÍ SƠN        | P505 nhà A6, ngõ 29 Vũ Thạnh, Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | 300.000.000           | 30,00    | 019075000012                                                                                                                                      |         |

### 8. Người đại diện theo pháp luật:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ THU HẰNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Ngày sinh: 21/01/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 013423834

Ngày cấp: 09/08/2011

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 124-3 KĐT Đại Kim , Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

P505 nhà A6, ngõ 29 Vũ Thạnh , Phường Ô Chợ Dừa, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội